

Hạ Hòa, ngày 15 tháng 9 năm 2020

Số: 185/2020/QĐST-HNGĐ.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 277/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Cù Thị H**, sinh năm 1991;

Bị đơn: - Anh **Lê Phương N**, sinh năm 1987;

Đều có địa chỉ: khu 7, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Cù Thị H**, sinh năm 1991;

Và Anh **Lê Phương N**, sinh năm 1987;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Cù Thị H và anh Lê Phương N đều xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** Chị Cù Thị H và anh Lê Phương N xác nhận có hai con chung:

1, Lê Thanh H, sinh ngày 19/5/2013;

2, Lê Hồng M, sinh ngày 02/9/2017;

Ly hôn: Chị Cù Thị H và anh Lê Phương N thống nhất thỏa thuận;

- Chị Cù Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Hồng M, sinh ngày 02/9/2017 kể từ khi ly hôn (tháng 9/2020) cho đến khi cháu Lê Hồng M thành niên.

- Anh Lê Phương N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Thanh H, sinh ngày 19/5/2013 kể từ khi ly hôn (tháng 9/2020) cho đến khi cháu Lê Thanh H thành niên.

Chị Cù Thị H, Anh Lê Phương N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, Chị H, Anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ **Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp:** Chị Cù Thị H và anh Lê Phương N không đề nghị tòa án giải quyết.

+ **Về án phí:** Chị Cù Thị H tự nguyện xin chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002432, ngày 31/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

án phí ly hôn sơ thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đọc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa;
- Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hạ Hòa;
- UBND xã V;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Xuân Quân